

Số: **747**/XLDK-TCKT  
V/v: Công bố giải trình BCTC Công ty Mẹ  
năm 2019 sau kiểm toán.

Hà Nội, ngày **31** tháng **3** năm 2020

Kính gửi:       - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
                      - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) xin được giải trình về kết quả và sự biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính Công ty Mẹ PVC sau kiểm toán như sau:

**1. Về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế của Công ty Mẹ trước và sau kiểm toán:**

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 sau kiểm toán là: (182,636) tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 trước kiểm toán: (166,296) tỷ đồng.
- Chênh lệch LN sau kiểm toán giảm so với trước KT: (16,340) tỷ đồng.

Nguyên nhân do tại thời điểm lập báo cáo kiểm toán kết quả hoạt động kinh doanh của các đơn vị thành viên và các đơn vị đầu tư góp vốn của PVC có sự thay đổi sau khi đã được kiểm toán và PVC phải đánh giá lại các vấn đề trên, trích lập dự phòng theo đúng hướng dẫn của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Tài chính hiện hành.

**2. Về sự biến động chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính Công ty Mẹ sau kiểm toán năm 2019 so với năm 2018:**

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 sau kiểm toán là: (182,636) tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2018 sau kiểm toán là: (123,856) tỷ đồng.
- Chênh lệch LN sau KT năm 2019 giảm so với năm 2018: (58,78) tỷ đồng.

Lợi nhuận năm 2019 giảm do doanh thu hoạt động sản xuất kinh năm 2019 sụt giảm so với năm 2018, bên cạnh đó chi phí tài chính 2019 tăng so với 2018 do đơn vị trích lập dự phòng đầu tư tài chính tăng.

**Ý kiến từ chối đưa ra kết luận trên báo cáo kiểm toán:**

**Ý kiến 1:** Như trình bày tại Thuyết minh số 2 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, lỗ lũy kế của Tổng Công ty là khoảng 3.559,9 tỷ VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2018: khoảng 3.377,3 tỷ VND), nợ phải trả ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn khoảng 731,4 tỷ VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2018: khoảng 774 tỷ VND). Tổng Công ty đang thiếu hụt vốn lưu động để thanh toán các khoản nợ đến hạn. Các khoản nợ quá hạn thanh toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 chủ yếu bao gồm số dư gốc vay khoảng 764,7 tỷ VND (tại ngày 31 tháng 12 năm

2018: khoảng 856,9 tỷ VND). Các yếu tố này dẫn tới nghi ngờ về khả năng tiếp tục hoạt động của Tổng Công ty. Khả năng hoạt động liên tục của Tổng Công ty phụ thuộc vào kế hoạch thu hồi các khoản công nợ, tái cơ cấu các khoản đầu tư, hoàn thành và quyết toán các công trình đang dở dang để thu hồi tiền, các hỗ trợ tài chính từ các cổ đông và các chủ nợ. Ý kiến của kiểm toán viên nêu trong báo cáo là do không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp về khả năng trả nợ của Tổng Công ty cho các khoản nợ đến hạn và đã quá hạn do đó không thể xác định liệu báo cáo tài chính riêng kèm theo được lập với giả định Tổng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục có phù hợp hay không.

**Ý kiến 2:** Như trình bày tại Thuyết minh số 8 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Tổng Công ty có số dư khoản phải thu cho Công ty Cổ phần Khách sạn Lam Kinh vay để hỗ trợ vốn sản xuất kinh doanh của Khách sạn Lam Kinh với số tiền là 200 tỷ VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2018: 200 tỷ VND) và số dư dự phòng đã trích lập cho khoản phải thu này là khoảng 124,4 tỷ VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2018: 124,4 tỷ VND). Ý kiến của kiểm toán viên nêu trong báo cáo là do không thể thu thập được các bằng chứng thích hợp liên quan đến giá trị có thể thu hồi của khoản phải thu này tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 do đó không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu hay không.

**Ý kiến 3:** Như trình bày tại Thuyết minh số 11 và Thuyết minh số 16 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, số dư chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang của dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 và dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1 có giá gốc lần lượt là khoảng 240,5 tỷ VND và 25,8 tỷ VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2018: khoảng 249,7 tỷ VND và 25,8 tỷ VND). Tại ngày lập báo cáo tài chính riêng, Tổng Công ty đang làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để xem xét điều chỉnh giá trị phát sinh chưa lường hết của dự án Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 và để nghiệm thu, quyết toán chi phí của Tổng Công ty thực hiện tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1. Ý kiến của kiểm toán Deloitte nêu trong báo cáo là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp liên quan đến giá trị thuần có thể thực hiện được của số chi phí sản xuất kinh doanh dở dang này cũng như không thể thực hiện được các thủ tục thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập. Do đó, kiểm toán viên không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan hay không.

**Ý kiến 4:** Như trình bày tại Thuyết minh số 16 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, số dư chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 bao gồm các dự án đã tạm dừng thi công từ các năm trước là (1) Dự án Khu đô thị Đại học Dầu khí và (2) Dự án Khu công nghiệp Dầu khí Tiền Giang với tổng số tiền 5.719.085.908 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2018: 5.719.085.908 VND). Ý kiến của kiểm toán viên nêu trong báo cáo là do không thể thu thập được các bằng chứng thích hợp liên quan đến khả năng mang lại lợi ích kinh tế trong tương lai của các dự án này. Do đó, kiểm toán viên không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan hay không.

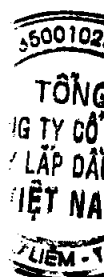
**Ý kiến 5:** Như trình bày tại Thuyết minh số 20 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Tổng Công ty có (1) khoản đầu tư vào công ty con là Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí và Công ty Cổ phần Bất động sản Xây lắp Dầu khí Việt Nam với tổng giá trị ghi sổ và giá trị dự phòng cho các khoản đầu tư này lần lượt là khoảng 571,3 tỷ VND và 271,7 tỷ VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2018: khoảng 571,3 tỷ VND và 266,5 tỷ VND); (2) khoản đầu tư vào công ty liên kết là Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Dầu khí Duyên Hải và Công ty Cổ phần Thương mại và Truyền thông Liên minh Dầu khí với tổng giá trị ghi sổ và giá trị dự phòng cho các khoản đầu tư này lần lượt là khoảng 80,9 tỷ VND và 27,3 tỷ VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2018: khoảng 80,9 tỷ VND và 24,4 tỷ VND); và (3) một số khoản góp vốn vào các đơn vị khác với tổng giá trị ghi sổ và tổng giá trị dự phòng cho các khoản đầu tư này lần lượt là khoảng 44,3 tỷ VND và 12,8 tỷ VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2018: khoảng 44,3 tỷ VND và 12,8 tỷ VND). Ý kiến của kiểm toán viên nêu trong báo cáo là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này cũng như không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế để đánh giá về giá trị dự phòng cần phải trích lập tại ngày 31 tháng 12 năm 2019. Do đó, không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Tại ngày phát hành báo cáo tài chính kiểm toán của PVC, PVC chưa thu thập được báo cáo tài chính 31/12/2019 kiểm toán của các Công ty nêu trên do đó PVC đã sử dụng báo cáo tài chính thời điểm gần nhất của các đơn vị trên để thực hiện đánh giá các khoản đầu tư theo đúng quy định. PVC tin tưởng rằng, việc đánh giá các khoản đầu tư tài chính nêu trên là phù hợp với các chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành.

**Ý kiến 6:** Liên quan đến việc hoàn nhập dự phòng đối với nghĩa vụ bảo lãnh của Tổng công ty (PVC) đối với khoản vay của PVC SG:

Trong năm 2016, Tổng Công ty đã rà soát các thư bảo lãnh và đánh giá nghĩa vụ bảo lãnh của Tổng Công ty tại thư bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Sài Gòn (PVC-SG) vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đại Dương - Chi nhánh Sài Gòn (nay là Ngân hàng TNHH MTV Đại Dương (Oceanbank) - Chi nhánh Sài Gòn) có sự thay đổi với các lý do cụ thể như sau:

- Ngày 18 tháng 8 năm 2016, PVC-SG gửi Công văn số 58/XLDKSG gửi Tổng Công ty báo cáo một số nội dung liên quan đến tài sản đảm bảo cho khoản vay ủy thác và tình hình làm việc với Oceanbank. Theo đó, ngày 10 tháng 8 năm 2016, Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn đã gửi cho PVC-SG công văn số 784/2016/CV-CNSG trả lời phương án xử lý nợ của PVC-SG. Tại công văn này, Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn đã chấp thuận cho PVC-SG thực hiện phương án đầu tư kinh doanh Dự án Khu dân cư phát triển đô thị khu vực 2 và 3, phường 5, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang (Dự án Vị Thanh) cũng như giải chấp từng phần tài sản đảm bảo để PVC-SG bán hàng/bán tài sản để tạo nguồn trả nợ cho Oceanbank và PVC-SG trả toàn bộ dư nợ gốc (khoảng 148 tỷ VND) chậm nhất ngày 30 tháng 9 năm 2019. Do đó, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đánh giá điều này đồng nghĩa với việc dư nợ gốc vay đã được cơ cấu lại và gia hạn trả nợ. Điều kiện để thực hiện phương án trả nợ là: (i) PVC-SG cung cấp đầy đủ các văn bản của các cấp có thẩm quyền liên quan đến phê duyệt phương án tiếp tục triển khai Dự án Vị Thanh để trả nợ cho Oceanbank; (ii) đơn vị thi công và đơn vị bán



hàng mở tài khoản thanh toán tại Oceanbank; (iii) toàn bộ doanh thu bán hàng, bán tài sản phải chuyển về tài khoản chuyên dụng mở tại Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn, PVC-SG đồng ý cho Oceanbank được quyền trích tiền từ tài khoản chuyên dụng để thu nợ; (iv) PVC-SG ký văn bản thỏa thuận về phương thức xử lý tài sản đảm bảo theo yêu cầu của Oceanbank. Tại ngày lập báo cáo tài chính riêng này, cụ thể là trong quý 4/2016 PVC-SG đã trả được 5,5 tỷ VND/148 tỷ VND nợ gốc; đồng thời PVC-SG thực hiện rất tốt phương án mà Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn đưa ra. Mặt khác, PVC-SG và Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn đang hợp tác rất chặt chẽ với nhau để tạo dòng tiền trả nợ cho ngân hàng. Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đánh giá đây là thông tin mới và rất quan trọng, thể hiện sự cố gắng của các bên trong quá trình giải quyết khoản nợ vay này.

- PVC-SG cũng đã có tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay tại Oceanbank – Chi nhánh Sài Gòn là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất là một phần tài sản hình thành trong tương lai tại Dự án Vị Thanh theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0068/HĐTC/OCEANBANK03 ngày 30 tháng 8 năm 2012 ký giữa PVC-SG và Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn.

- Tổng Công ty đã thực hiện nhờ tư vấn và nhận được Thư tư vấn số 549 lw.ndv/ntn/01-01 ngày 30 tháng 8 năm 2016 của Công ty Tư vấn Luật Bizconsult với kết luận như sau: (i) nghĩa vụ bảo lãnh của Tổng Công ty theo thư bảo lãnh và thư gia hạn bảo lãnh cho PVC-SG đã chấm dứt hiệu lực kể từ sau ngày 30 tháng 8 năm 2012; (ii) không có đủ cơ sở pháp lý để yêu cầu Tổng Công ty thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo văn bản yêu cầu ngày 24 tháng 5 năm 2012 của Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn và đã hết thời hiệu khởi kiện yêu cầu Tổng Công ty thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo thư gia hạn bảo lãnh. Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đánh giá thông tin này cùng với việc khoản vay của PVC-SG được gia hạn có thể khẳng định rằng Tổng Công ty chưa xuất hiện nghĩa vụ nợ ở thời điểm hiện tại.

- Việc trích lập một khoản dự phòng phát sinh từ một nghĩa vụ liên đới liên quan đến bảo lãnh vay vốn chưa có chuẩn mực kế toán quy định rõ ràng. Do đó, Tổng Công ty đang: (i) vận dụng nguyên tắc thận trọng trong Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 01 – Chuẩn mực chung để thực hiện trích lập dự phòng cho các khoản bảo lãnh, theo đó, nguyên tắc thận trọng đòi hỏi *“phải lập các khoản dự phòng nhưng không được lập quá lớn”* và (ii) áp dụng theo Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính quy định *“nghiêm cấm doanh nghiệp lợi dụng việc trích lập dự phòng để tính thêm vào chi phí các khoản dự phòng không có đủ căn cứ nhằm làm giảm nghĩa vụ nộp ngân sách”*. Tại ngày lập báo cáo tài chính riêng này, Tổng Công ty đã trích lập khoảng 137,9 tỷ VND/237,8 tỷ VND dư nợ bảo lãnh quá hạn (chiếm 57,98%), theo đó, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đánh giá khoản dự phòng này là hợp lý và đảm bảo nguyên tắc thận trọng.

Mặt khác, trên báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Tổng Công ty đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán, khoản dự phòng nghĩa vụ nợ phải trả liên quan đến thư bảo lãnh của Tổng Công ty cho PVC-SG vay vốn tại Oceanbank – Chi nhánh Sài Gòn đã được Tổng Công ty hoàn nhập 100% giá trị tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 (với số tiền khoảng 50 tỷ VND) và ý kiến của kiểm toán viên về báo cáo tài chính riêng này là ý kiến chấp nhận

toàn phần được thể hiện cụ thể tại Báo cáo kiểm toán số 976/VN1A-HN-BC ngày 30 tháng 3 năm 2015.

Trên các cơ sở các lý do và nội dung đã trình bày ở trên, Hội đồng thẩm định các khoản trích lập dự phòng năm 2016 của Tổng Công ty đã đánh giá đồng ý việc hoàn nhập dự phòng cho nghĩa vụ nợ phải trả liên quan đến thư bảo lãnh khoản vay của PVC-SG tại Oceanbank - Chi nhánh Sài Gòn với số tiền khoảng 99,9 tỷ VND và ghi giảm chi phí tài chính.

Việc hoàn nhập dự phòng nêu trên theo đánh giá của PVC là phù hợp với các chuẩn mực kế toán và quy định hiện hành. Ý kiến của kiểm toán Deloitte nêu trong báo cáo là do không thu thập được đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá cơ sở cho việc hoàn nhập dự phòng nghĩa vụ nợ phải trả liên quan đến thư bảo lãnh của Tổng Công ty cho PVC-SG nêu trên. Do đó, kiểm toán viên không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan hay không.

#### **4. Về những vấn đề cần nhấn mạnh của kiểm toán trên báo cáo tài chính sau kiểm toán:**

Kiểm toán viên đã đưa ra các điểm cần nhấn mạnh trong báo cáo kiểm toán theo chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 706, chúng tôi khẳng định rằng các điểm cần nhấn mạnh trên báo cáo này không phải là các điểm ngoại trừ, từ chối. Các điểm cần nhấn mạnh này cũng không phải là phần hạn chế phạm vi kiểm toán, do chúng tôi đã cung cấp đầy đủ và toàn bộ các chứng từ cần thiết cho kiểm toán viên để kiểm toán viên có cơ sở đánh giá các vấn đề liên quan đến các điểm cần nhấn mạnh này. Các điểm nhấn mạnh này đưa ra để hướng người đọc lưu ý hơn đối với các vấn đề đã được trình bày trong Báo cáo Tài chính. Đồng thời các điểm cần nhấn mạnh này không phải là các sự kiện để kiểm toán viên cho rằng báo cáo tài chính không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ 31/12/2019 phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

***Để khắc phục khó khăn và giảm lỗ lũy kế trong thời gian tới, Ban lãnh đạo PVC đã có định hướng và giải pháp khắc phục như sau:***

- Ban lãnh đạo PVC nhận thức rõ PVC đang gặp khó khăn và đã từng bước vượt qua. Do vậy, cùng với sự ủng hộ của Tập đoàn và các đơn vị thành viên trong Tập đoàn, PVC đã rất tích cực trong việc rà soát, xây dựng và triển khai các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, khôi phục và ổn định hoạt động SXKD. Một số giải pháp trong thời gian tới, cụ thể như sau:
- Quyết liệt trong công tác điều hành thi công trên tất cả các công trình, dự án mà PVC và các đơn vị trong PVC thực hiện;
  - Tích cực thực hiện công tác tiếp thị, đấu thầu để tìm kiếm và bổ sung nguồn việc;
  - Tiếp tục triển khai công tác tái cấu trúc tổng thể PVC theo đúng định hướng được Tập đoàn phê duyệt, theo hướng công ty Mẹ trực tiếp tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực xây lắp, thực hiện vai trò định hướng hoạt động cho các công ty trực thuộc, thoái toàn bộ vốn đầu tư tại các đơn vị không thuộc chuỗi ngành nghề hoạt động chính của PVC; nâng cao vai trò quản lý, giám sát và điều



hành hoạt động SXKD đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của PVC;

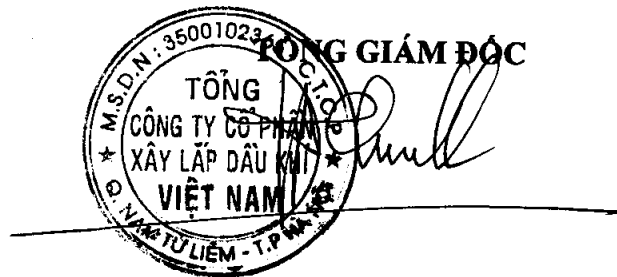
- Quyết liệt trong công tác rà soát, đối chiếu và thu hồi công nợ, xây dựng kế hoạch chi tiết việc thu hồi và xử lý công nợ cho từng tháng, từng quý, nhằm thu hồi vốn đảm bảo hoạt động SXKD, giảm tối đa chi phí tài chính do bị chiếm dụng vốn;
- Tích cực làm việc với Tập đoàn/đơn vị thành viên Tập đoàn và các cơ quan quản lý nhà nước để đẩy nhanh việc phê duyệt các chi phí phát sinh tại các dự án mà PVC đang tham gia;
- Chủ động và tích cực làm việc với các Ngân hàng/TCTD để cơ cấu lại các khoản nợ, đàm phán giảm lãi suất vay vốn và thu xếp đủ vốn phục vụ hoạt động SXKD và giải tỏa các khoản bảo lãnh trong thời gian tới.

Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam xin báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT (b/cáo)
- BKS (b/cáo)
- TGD (b/cáo)
- Website PVC
- Bộ phận Công bố thông tin
- Lưu VT, TCKT.



*Lương Đình Thành*